

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 08-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Mộng Linh

2. Bà Phan Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Y - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh năm: 1984 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số B, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 và bà Huỳnh Thị Đ; vợ: Lê Thị Như N (đã ly hôn). Bị cáo có 03 người con, nhỏ nhất sinh năm 2012, lớn nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Ông Lê Quang C (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Quang C:

- Ông Lê Văn G, sinh năm 1958; địa chỉ: số D ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết X, sinh năm 1963; địa chỉ: số D ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Huỳnh Thị Diễm H, sinh năm 1989; địa chỉ: số D ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của bà Nguyễn Thị Tuyết X và bà Huỳnh Thị Diễm H: Ông Lê Văn G, sinh năm 1958; địa chỉ: số D ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện T; địa chỉ: khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Văn L, chức vụ: giám đốc; địa chỉ: số A, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (có mặt).

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn (; địa chỉ trụ sở: số F ấp B, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Ngọc D, chức vụ giám đốc; địa chỉ: số F ấp B, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của Công ty TNHH (: ông Cao Hoàng N1, sinh năm: 1991; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (có mặt).

+ Công ty TNHH Một thành viên X1; địa chỉ trụ sở: khu phố C, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật là ông Trần Vinh Q, chức vụ: giám đốc; địa chỉ thường trú: số E, đường Ô, tổ D, phường N, Quận H, Thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện nay: A T, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai (có mặt).

+ Trung tâm T7; địa chỉ: số C đường C, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre; người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thu V, chức vụ: giám đốc trung tâm (có đơn xin vắng mặt).

+ Ông Vũ Văn T2, sinh năm 1987; địa chỉ: số I đường H, tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai (có mặt).

+ Ông Lý Nguyễn Hoàng H1, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: số E ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre; Nơi ở hiện nay: tổ C, ấp A, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

+ Ông Võ Văn C1, sinh năm 1990; địa chỉ: số B đường N, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Võ Quốc V1, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ (có mặt).

+ Ông Hà Văn S, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (có mặt).

+ Ông Trần Ngọc T3, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/11/2020, Công ty TNHH Một thành viên X1 (gọi tắt là Công ty X1) do ông Trần Vinh Q làm người đại diện và Công ty Cổ phần T8 do ông Hồ Viết T4 làm đại diện ký hợp đồng với Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện T để thi công Trường Trung học cơ sở thị trấn T thuộc địa bàn khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Đến ngày 14/12/2020, Công ty X1 ký hợp đồng kinh tế số 48/2020/HĐKT-ND với Công ty TNHH (gọi tắt Công ty Ngọc Duyên) do ông Phạm Ngọc D làm người đại diện về việc cung cấp và ép cọc công trình xây dựng Trường Trung học cơ sở thị trấn T, thuộc hạng mục khối 24 phòng học và 19 phòng chức năng.

Ngày 01/6/2021, Công ty Ngọc Duyên phân công tổ công nhân gồm Lê Quang C, sinh năm 1985, nơi cư trú ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre là Thợ ép – Đội trưởng; Lê Minh T, sinh năm 1984, nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre là tài xế xe cầu; Võ Quốc V1, sinh năm 1976, nơi cư trú ấp N, xã N, huyện P, Thành phố Cần Thơ; Hà Văn S, sinh năm 1976, nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre và Trần Ngọc T3, sinh năm 1983, nơi cư trú ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre là thợ ép cọc đến công trình thi công ép cọc. Theo quy định phân công công việc của Công ty Ngọc Duyên thì Lê Quang C làm đội trưởng có nhiệm vụ đứng máy, vô cọc, ráp thiết bị, kết hợp với tài xế Lê Minh T sắp xếp thiết bị ép cọc sao cho hợp lý, đảm bảo an toàn trong lúc ép cọc, sắp xếp thời gian làm việc và các vấn đề liên quan đến an toàn lao động trong quá trình thi công. Lê Minh T làm tài xế lái xe cầu, cầu cọc, tải và thiết bị ép cọc, kết hợp với đội trưởng Lê Quang C sắp xếp thiết bị ép cọc sao cho hợp lý, đảm bảo an toàn trong lúc ép cọc. Võ Quốc V1 có trách nhiệm leo tháp, vô cọc. Trần Ngọc T3 có trách nhiệm hàn nối đầu cọc, vô cọc. Hà Văn S có trách nhiệm vô cọc, móc tải. Tổ thi công ép cọc từ ngày 01/6/2021 hết ngày 07/6/2021 đã thực hiện được 66 tim cọc.

Vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 08/6/2021, tổ thi công đến công trình thực hiện ép cọc tại vị trí móng trụ thứ 7S, gồm có ba tim cọc số 67, 68 và 69. Mặc dù, Công ty (có xây dựng phương án thi công ép cọc đúng theo tiêu chuẩn an toàn lao động nhưng Lê Quang C và Lê Minh T vẫn đặt máy ép cọc cách trục sau của xe cần trục là 1,53m và cách trục trước của xe cần trục là 2,33m không đảm bảo khoảng cách an toàn khi vận hành cần trục với máy ép cọc. Thi công đến khoảng 09 giờ cùng ngày, tổ thi công đã ép xong tim cọc thứ 67, tim cọc thứ 69, lúc này Lê Minh T điều khiển cần trục quay theo hướng từ phải sang trái, di chuyển cần trục từ vị trí tim cọc 69 sang bãi cọc để lấy cọc ép tim cọc thứ 68. Do việc lắp đặt các thiết bị không an toàn nên trong lúc điều khiển cần trục quay, Lê Minh T làm phần đuôi cần trục va chạm và chèn ép Lê Quang C đang điều khiển máy ép cọc vào thành máy ép dẫn đến Lê Quang C tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08/6/2021 ghi nhận như sau: Hiện trường cụ thể là công trình thi công Trường Trung học cơ sở thi trấn T9 thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện T công trình đang thi công các hạng mục xây tường rào, xây móng, đóng cọc bê tông. Quá trình khám nghiệm xác định như sau:

- Lấy vị trí thứ nhất là nơi đậu cần trục bánh lốp biển số 71LA-0053, đầu cần trục bánh lốp quay về hướng tây, đuôi cần trục bánh lốp quay về hướng đông cách tường rào hướng đông là 20,8m, cách tường rào hướng nam là 8,4 m, trục trước bánh lốp bên trái cách hàng rào về hướng nam là 7,4m, trục sau bánh lốp bên trái cách tường rào hướng nam là 7,28m; kiểm tra từ hướng đông sang hướng tây vị trí buồng cầu có kích thước 3,88m x 2,34m. Đuôi buồng cầu cách đất là 1,38m, trục quay trên thành phía sau buồng cầu dài 2,34m, mặt dưới thành buồng cầu có vết xước mất sơn kích thước 0,16m x 0,06m, cách mặt sau thành cầu là 0,6m, kiểm tra

buồng lái trước có kích thước 2,4m x 0,9m, cửa buồng lái ở hướng nam ở trạng thái đóng.

- Vị trí thứ 2 là khu vực nạn nhân phụ trách điều khiển máy nén thủy lực có kích thước 1,35m x 1,8 m tính từ đông sang tây. Trên nền đất có 01 cái nón vải cách trục sau bánh lốp xe thứ hai bên trái là 0,7m, cách thành bên phải máy nén thủy lực là 01m, cặp thành máy nén thủy lực có 01 chiếc dép màu xanh, có 01 thùng bê bị lật úp.

- Vị trí thứ 3 là nơi đặt máy nén thủy lực có kích thước 2,5m x 1m x 1,24m, thành bên phải máy nén thủy lực cách trục sau bánh lốp thứ hai bên trái là 1,53m, cách trục bánh lốp xe trước bên trái 2,33m. Máy nén thủy lực cách tường rào hướng đông là 23,7m, cách tường rào hướng nam là 5,75m. Mặt trên máy nén thủy lực có hai ống dẫn dầu bằng kim loại cách mặt đất là 1,37m, đầu ống dẫn dầu cao là 0,1m, dài 0,14m. Vị trí này có vết trầy xước dài 0,24m có bám tạp chất màu vàng. Mặt trên khung máy nén thủy lực bằng kim loại cách ống dẫn dầu 0,30m, về hướng đông bắc phát hiện vải sợi màu xanh. Máy nén thủy lực kiểm tra chìa khóa ở trạng thái tắt.

- Vị trí thứ 4 là bộ phận ép cọc bê tông gồm có dầm đỡ tải đặt cách tường rào hướng nam là 1,5m, tháp ép cọc phần chân có kích thước là 2,85m x 8,2m cách thành sau máy nén thủy lực là 0,4 m cách thành trước máy nén thủy lực là 0,30m kiểm tra không phát hiện dấu vết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 100/TT ngày 22/6/2012 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: phù nề, sây sát da vùng má phải, cằm phải và cổ phải trong đó có một vết thương hình không xác định, bờ mép nhám nhờ vùng cổ phải; giáp, xuất huyết, tụ máu nặng tổ chức dưới da, cơ vùng cổ; vỡ sụn giáp; gãy cột sống cổ ngang C2; đứt hoàn toàn tủy sống cổ. Nguyên nhân chết: Lê Quang C chết do chấn thương cột sống cổ gây gãy cột sống cổ và đứt hoàn toàn tủy cổ.

Tại công văn số 70/SLĐTBXH-TTTr ngày 25/9/2023 Sở Lao động - Thương binh xã hội tỉnh B trả lời kết quả giám định xác định như sau: vị trí của cần trục bánh lốp và vị trí của máy ép cọc tại thời điểm thi công gây ra hậu quả làm Lê Quang C tử vong không đảm bảo kỹ thuật an toàn lao động vi phạm điểm 1.5.7.2.9. của T10 TCVN 4244:2005 về Thiết bị nâng, thiết kế, chế tạo và kiểm tra kỹ thuật do Bộ K1 và Công nghệ ban hành năm 2005; vi phạm điểm a khoản 2 Điều 6 Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) xe cần trục bánh lốp, biển số đăng ký: 71LA-0053, nhãn hiệu QY16, màu vàng số động cơ D2366000121, số khung 07-6382, công suất động cơ 227HP, trọng lượng 23760kg, kích thước bao (11870x2560x3480)cm, hoạt động bình thường.

- 01 (một) máy ép thủy lực 2,5mx01mx1,24m, hoạt động bình thường trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

Trong quá trình điều tra, ngày 08/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các vật chứng nêu trên cho Công ty Ngọc Duyên.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS, ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử các nội dung như sau:

- Về mức hình phạt: điểm a khoản 1 Điều 295; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 295 Bộ luật Hình sự và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp bị hại số tiền là 40.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông Lê Văn G là người đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại Lê Quang C là cháu Lê Ngọc Anh T5, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Lê Quang T6, sinh ngày 28/7/2017, mức cấp dưỡng mỗi cháu là 750.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng đến khi 02 cháu Lê Ngọc Anh T5 và Lê Quang T6 tròn 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bị cáo đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu của ông Lê Văn G. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp bị hại tại phiên tòa; buộc bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại là cháu Lê Ngọc Anh T5, sinh ngày 15/12/2011 và Lê Quang T6, sinh ngày 28/7/2017, mức cấp dưỡng mỗi cháu là 750.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng đến khi 02 cháu Lê Ngọc Anh T5 và Lê Quang T6 tròn 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: đề nghị ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả cho Công ty Ngọc Duyên gồm: 01 xe cần trục bánh lốp, biển số đăng ký: 71LA-0053, nhãn hiệu QY16, màu vàng số động cơ D2366000121, số khung 07-6382, công suất động cơ 227HP, trọng lượng 23.760kg, kích thước bao (11870x2560x3480)cm và 01 máy ép thủy lực 2,5mx01mx1,24m.

- Đối với ông Lý Nguyễn Hoàng H1, ông Võ Văn C1 và ông Vũ Văn T2 là những người được giao nhiệm vụ trông coi, giám sát tại công trình nhưng chưa thực hiện hết nhiệm vụ của mình, thiếu tinh thần trách nhiệm. Kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo đồng ý tội danh, hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Văn G trình bày: đồng ý quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận về nội dung luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Lê Minh T. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Về trách nhiệm dân sự đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo là 40.000.000 đồng và 190.000.000 đồng của Công ty Ngọc Duyên. Đồng thời, tại phiên tòa ông Lê Văn G yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng để nuôi 02 con của bị hại là cháu Lê Ngọc Anh T5, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Lê Quang T6, sinh ngày 28/7/2017, cấp dưỡng mỗi cháu là 750.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng đến khi 02 cháu Lê Ngọc Anh T5 và Lê Quang T6 tròn 18 tuổi, thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Ông Cao Hoàng N1 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty (, không có ý kiến gì về số 190.000.000 đồng đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

Những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Trung tâm T7 do bà Trần Thị Thu V là người đại diện theo pháp luật có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Trần Ngọc T3 vắng mặt. Thấy rằng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu hoãn phiên tòa. Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử

tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn lao động, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, kết luận giám định pháp y và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bố trí thiết bị xe cần trục bánh lốp và máy ép thủy lực thi công không đảm bảo khoảng cách an toàn trong quá trình thi công ép cọc tại Trường Trung học cơ sở thị trấn T thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện T nên vào khoảng 09 giờ, ngày 08 tháng 6 năm 2021, trong lúc vận hành các thiết bị ép cọc, Lê Minh T điều khiển cần trục bánh lốp quay làm phần đuôi của cần trục va chạm và chèn ép Lê Quang C vào thành máy ép thủy lực dẫn đến tử vong.

[4] Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm 1.5.7.2.9. của T10 TCVN 4244:2005 về Thiết bị nâng, thiết kế, chế tạo và kiểm tra kỹ thuật do Bộ K1 và Công nghệ ban hành năm 2005; vi phạm điểm a khoản 2 Điều 6 Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải gánh chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

Điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về đảm bảo an toàn, kỹ thuật lao động dẫn đến thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, xét hành vi của bị cáo là lỗi vô ý, ngay sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng những người khác đưa bị hại đi cấp cứu và bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện của bị hại và được đại diện của bị hại làm đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản

1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, đại diện hợp pháp bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có 03 con còn nhỏ nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo Lê Minh T không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung cho cộng đồng.

Do điều kiện, hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh kinh tế thì thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định, bị cáo có 03 con còn nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và không khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả cho Công ty Ngọc Duyên gồm: 01 xe cần trục bánh lốp, biển số đăng ký: 71LA-0053, nhãn hiệu QY16, màu vàng số động cơ D2366000121, số khung 07-6382, công suất động cơ 227HP, trọng lượng 23.760kg, kích thước bao (11870x2560x3480)cm và 01 máy ép thủy lực 2,5mx01mx1,24m nên không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Văn G đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo là 40.000.000 đồng và của Công ty Ngọc Duyên là 190.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông Lê Văn G yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại là cháu Lê Ngọc Anh T5, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Lê Quang T6, sinh ngày 28/7/2017, cấp dưỡng mỗi cháu là 750.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng đến khi cháu Lê Ngọc A T5 và cháu Lê Quang T6 tròn 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi Bản án có hiệu lực pháp luật; bị cáo Lê Minh T đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu của ông Lê Văn G. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại; buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại là cháu Lê Ngọc Anh T5, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Lê Quang T6, sinh ngày 28/7/2017, cấp dưỡng mỗi cháu là 750.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng đến khi cháu Lê Ngọc A T5 và cháu Lê Quang T6 tròn 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với Công ty Ngọc Duyên không yêu cầu giải quyết số tiền đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại nên không xem xét giải quyết.

[11] Đối với ông Lý Nguyễn Hoàng H1, ông Võ Văn C1 và ông Vũ Văn T2 là những người được giao nhiệm vụ trông coi, giám sát tại công trình nhưng chưa thực hiện hết nhiệm vụ của mình, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm. Do đó, kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm đúng quy định của pháp luật.

[12] Ý kiến của Kiểm sát viên phân tích đánh giá hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, hậu quả của hành vi, tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính khách quan của vụ án, đúng với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Lê Minh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt chuyển đi nơi khác thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo ngay cho Tòa án đã ra quyết định thi hành án kèm theo hồ sơ của người đó để Tòa án thực hiện các thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Minh T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự;

2.1. Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

2.2. Ghi nhận việc Công ty TNHH Ngọc Duyên đã tự nguyện bồi thường xong cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng).

2.3. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa. Buộc bị cáo Lê Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại là cháu Lê Ngọc Anh T5, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Lê Quang T6, sinh ngày 28/7/2017, cấp dưỡng mỗi cháu là 750.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng đến khi cháu Lê Ngọc A T5 và cháu Lê Quang T6 tròn 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trao trả cho Công ty TNHH Ngọc Duyên gồm: 01 xe cần trục bánh lốp, biển số đăng ký: 71LA-0053, nhãn hiệu QY16, màu vàng số động cơ D2366000121, số khung 07-6382, công suất động cơ 227HP, trọng lượng 23.760kg, kích thước bao (11870x2560x3480)cm và 01 máy ép thủy lực 2,5mx01mx1,24m.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 tháng 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

5. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- Lưu: HS; VP TAND huyện Thạnh Phú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Tú

